

Hà nội, ngày 29 Tháng 05 Năm 2020



**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT, ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THAY THẾ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM TÀI CHÍNH 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 thông qua ngày 26/11/2014.
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006.
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/ND-CP; Thông tư 95/2017/TT-BTC về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco.

I. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ CẦN THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Thế lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 Công ty Cổ phần Hacisco được quy định như sau:

Các vấn đề cần biểu quyết và xin ý kiến tại đại hội được thông qua thể hiện bằng việc “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”, trong đó:

Đồng ý: là đồng thuận với nội dung cần biểu quyết tại đại hội.

Không đồng ý: là không đồng thuận với nội dung cần biểu quyết tại đại hội.

Không có ý kiến: được coi là phiếu trắng.

I.1. Biểu quyết trực tiếp các vấn đề xin ý kiến tại đại hội bằng Thế biểu quyết:

- Các cổ đông khi tham gia đại hội sẽ được phát một **Thế biểu quyết** có các thông tin: Mã cổ đông, tổng số lượng cổ phiếu sở hữu và ủy quyền (nếu có).
- Thế biểu quyết hợp lệ: là các Thế biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.
- Việc sử dụng **Thế biểu quyết** được thực hiện khi cần xin ý kiến tại Đại hội bằng hình thức giơ **Thế biểu quyết** cho việc “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” về một số nội dung tại đại hội.

I.2. Biểu quyết các vấn đề cần thông qua để đưa vào nghị quyết đại hội bằng Phiếu biểu quyết:

- Các cổ đông khi tham gia đại hội sẽ được phát phiếu biểu quyết có các thông tin: Mã cổ đông, tổng số lượng cổ phiếu sở hữu và ủy quyền (nếu có) và các nội dung cần biểu quyết.

Số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần của cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 quyền biểu quyết).

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các Phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu biểu quyết không đáp ứng được yêu cầu đối với Phiếu biểu quyết hợp lệ theo quy định ở trên.

- Việc biểu quyết được thực hiện cho từng nội dung cần thông qua Đại hội. Chủ tọa là người điều hành việc biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức xin ý kiến cổ đông cho vấn đề cần biểu quyết theo ba ý kiến: “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến”.

- Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bằng việc đánh dấu (X) vào một trong 03 ô vuông: “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến”.

- Các trường hợp không đánh dấu (X) vào cả 3 ô hoặc đánh dấu (X) vào cả 2 hoặc 3 ô đều được coi là không hợp lệ.

I.3. Nguyên tắc thông qua Nghị quyết của Đại hội:

- Mỗi Phiếu biểu quyết được tính theo số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu mà phiếu biểu quyết đó đại diện.

- Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Theo Điều 20 Điều lệ Công ty CP Hacisco):

a/ Trừ trường hợp quy định tại Điểm (b) dưới đây, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

- Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;

- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên BKS; phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

b/ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền đại diện có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

II. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN BKS:

II.1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

a. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

b. Đối tượng có quyền bầu cử:

- Là cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 18/5/2020) có mặt tại đại hội.

II.2. Tiêu chuẩn làm thành viên BKS:

- Thành viên BKS được bầu cần phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và Khoản 1 Điều 32 Điều lệ Công ty.

- Thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Thành viên BKS có thể không phải là cổ đông của Công ty.

II.3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS:

Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên BKS:

(Theo Khoản 2 Điều 32 Điều lệ Công ty)

Việc đề cử được thực hiện như sau: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Trường hợp số lượng ứng cử viên bầu cử thay thế thành viên Ban kiểm soát vẫn không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do Đoàn chủ tịch hoặc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử.

II.4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử:

a. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử, đề cử tham gia BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;

- Bản sao CMTND/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

- Giấy xác nhận thời gian nắm giữ cổ phiếu liên tục đủ 6 tháng trở lên.

b. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các đơn đề cử/ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và đề xuất của HĐQT cùng các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ trình và xin ý kiến đại hội danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện theo quy định để bầu vào BKS của Công ty.

II.5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

a. Danh sách ứng cử viên BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

b. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu phiếu bầu BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

c. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty cổ phần Hacisco, không có dấu của Công ty Cổ phần Hacisco;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền).
- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

II.6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên và một (01) Phiếu bầu thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền.
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

+ Bầu thành viên BKS:

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{2}$$

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một ứng cử viên, hoặc chia tổng số quyền biểu quyết cho các ứng cử viên tùy theo mức độ tín nhiệm của mình đối với các ứng viên nhưng không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

II.7. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu được đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Thông qua Quy chế bầu cử;
- + Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
- + Giám sát việc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- + Thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

II.8. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS:

- Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn sau khi tiến hành bầu lại.

II.9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau:

+ Tổng số người tham gia dự họp (Cổ đông/Đại diện cổ đông), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại Hội;

+ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã tham gia bỏ phiếu, tương ứng với tổng số quyền bầu cử thay thế thành viên BKS (theo phương thức bầu dồn phiếu) đã tham gia bỏ phiếu;

+ Số phiếu bầu cử hợp lệ, đại diện cho phiếu biểu quyết hợp lệ, tương ứng với Tổng số phiếu bầu hợp lệ đã tham gia bỏ phiếu bằng 100% phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử hợp lệ;

+ Số phiếu bầu cử không hợp lệ, đại diện cho phiếu biểu quyết không hợp lệ, tương ứng với Tổng số phiếu bầu không hợp lệ đã tham gia bỏ phiếu;

+ Số phiếu bầu cử trống, đại diện cho phiếu biểu quyết trống, tương ứng với tổng số phiếu bầu trống đã tham gia bỏ phiếu.

+ Tổng số phiếu bầu hợp lệ mà từng ứng viên đã nhận được, tỷ lệ % tín nhiệm nhận được trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ đã tham gia bỏ phiếu bầu thay thế thành viên BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

III. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

IV. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Chủ tọa đại hội

(đã ký)

Hà Phú Thịnh

